ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 754 /BC-SNNMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lào Cai, ngày 25 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình thiệt hại do thiên tai từ đầu năm đến ngày 23/7/2026 và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Thực hiện nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp tình hình thiên tai, thiệt hại và công tác khắc phục hậu quả thiên tai trên địa bàn tỉnh; trên cơ sở rà soát, đối chiếu báo cáo tổng hợp của Ủy ban nhân dân các xã, phường, báo cáo của các cơ quan, đơn vị quản lý công trình và báo cáo kết thúc từng đợt thiên tai, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai từ đầu năm đến ngày 23/7/2026 và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới trên địa bàn tỉnh Lào Cai như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM THIÊN TAI TỪ ĐẦU NĂM ĐẾN NGÀY 23/7/2026

Từ đầu năm đến ngày 23/7/2026, tình hình thời tiết, thiên tai trên địa bàn tỉnh Lào Cai diễn biến phức tạp, cực đoan, khó lường. Các loại hình thiên tai xảy ra chủ yếu là mưa to, mưa đá kèm theo dông, lốc, gió giật mạnh, sấm sét, mưa lớn cục bộ, sạt lở đất, sạt lở taluy, ngập úng, lũ quét cục bộ và hư hỏng công trình hạ tầng.

Qua rà soát, trong kỳ báo cáo ghi nhận 21 đợt thiên tai. Số liệu được tổng hợp theo báo cáo kết thúc từng đợt, bảo đảm hạn chế chia cắt, cộng trùng; riêng đợt mưa lớn từ đêm ngày 15/7 đến ngày 22/7/2026 có phạm vi ảnh hưởng rộng, khối lượng sạt lở lớn và giá trị thiệt hại cao, tập trung tại các xã Lao Chải, Chế Tạo, Púng Luông, Khao Mang, Mù Cang Chải và một số địa phương liên quan.

Thiên tai xảy ra nhanh, cục bộ nhưng phạm vi ảnh hưởng phân tán tại nhiều xã, phường; có thời điểm cường độ mạnh, gây thiệt hại lớn về người, nhà ở, sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, giao thông, thủy lợi, điện, viễn thông, trường học, nhà văn hóa và tài sản của Nhà nước, Nhân dân. Nhiều khu vực phát sinh nguy cơ sạt lở, buộc chính quyền địa phương phải tổ chức sơ tán, di dời người và tài sản đến nơi an toàn.

Bảng 01. Tổng hợp các đợt thiên tai trong kỳ báo cáo

TT	Thời gian	Loại hình, phạm vi ảnh hưởng chủ yếu	Thiệt hại nổi bật
1	Đêm 21/3, rạng sáng 22/3/2026	Mưa kèm dông, lốc, một số nơi có mưa đá; ảnh hưởng nhiều xã khu vực Bản Lầu, Cao Sơn, Sín Chéng, Si Ma Cai, Bảo Nhai, Phong Hải, Nghĩa Tâm, Thượng Bằng La, Cát Thịnh, Chấn Thịnh, Xuân Quang.	Thiệt hại chủ yếu về người, nhà ở, cây trồng, trường học, điện và tài sản.
2	Từ ngày 29/3 đến 30/3/2026	Mưa to kèm dông, lốc, gió giật mạnh; ảnh hưởng nhiều xã, phường khu vực Nghĩa Lộ, Văn Chấn, Trạm Tấu, Si Ma Cai, Xuân Hòa và các địa bàn liên quan.	Thiệt hại lớn về nhà ở, người bị thương, sản xuất nông nghiệp và công trình công cộng.
3	Từ ngày 16/4 đến 18/4/2026	Mưa to, mưa đá kèm dông, lốc trên diện rộng; ảnh hưởng các khu vực Bắc Hà, Bảo Nhai, Mường Khương, Văn Bàn, Bát Xát, Si Ma Cai và nhiều địa phương khác.	Thiệt hại lớn về nhà ở, cây trồng, chăn nuôi, thủy sản, điểm trường, nhà văn hóa và điện.
4	Từ chiều tối 22/4 đến sáng 28/4/2026	Mưa dông, lốc, gió giật mạnh và mưa đá; ảnh hưởng nhiều địa phương vùng cao, trung du.	Thiệt hại tập trung vào nhà ở, cây trồng, điểm trường, công trình công cộng và lưới điện.
5	Đêm 28/4, rạng sáng 29/4/2026	Mưa kèm dông, lốc; ảnh hưởng Cát Thịnh, Tân Lĩnh, Mường Khương, Nghĩa Tâm.	Thiệt hại cục bộ về nhà ở, ngô và nhà văn hóa thôn.
6	Chiều ngày 02/5/2026	Mưa to, mưa đá kèm dông, lốc; ảnh hưởng Nậm Xé, Minh Lương, Púng Luông, Chế Tạo, Đông Cuông, Khao Mang, Ý Tý, Võ Lao, Dương Quỳ, Xuân Ái, Khánh Hòa, Thác Bà.	Thiệt hại về nhà ở, cây trồng, giao thông, thủy lợi và công trình phụ trợ.
7	Từ tối 07/5 đến ngày 09/5/2026	Mưa to kèm dông, lốc, sạt lở cục bộ; ảnh hưởng nhiều xã, phường thuộc khu vực phía Bắc và phía Tây của tỉnh.	Thiệt hại về nhà ở, nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, trường học, thủy lợi, điện và giao thông.
8	Từ chiều 15/5 đến rạng sáng 18/5/2026	Mưa kèm dông, lốc, sạt lở đất và gió Lào cục bộ; ảnh hưởng Dương Quỳ, Bảo Hà, Văn Bàn.	Phát sinh nguy cơ sạt lở dân cư, ảnh hưởng cây trồng và cột điện.
9	Đêm ngày 19 và ngày 20/5/2026	Mưa dông, mưa lớn, sạt lở cục bộ; ảnh hưởng Nghĩa Đô, Trạm Tấu, Nghĩa Lộ, Bát Xát, Tú Lệ.	Thiệt hại về nhà ở, cây trồng, đường giao thông, cầu tạm và kênh mương.
10	Chiều ngày 27/5/2026	Mưa to kèm dông, lốc, gió giật mạnh và mưa đá; ảnh hưởng Âu Lâu, Xuân Ái, Tân Hợp, Văn Chấn, Mỏ Vàng, Nghĩa Tâm, Quy Mông, Đông Cuông, Phong Dụ Hạ, Tà Xi Láng, Việt Hồng.	Có người bị thương; thiệt hại nhà ở, cây trồng, giao thông và công trình phụ trợ.

TT	Thời gian	Loại hình, phạm vi ảnh hưởng chủ yếu	Thiệt hại nổi bật
11	Từ chiều 28 đến ngày 29/5/2026	Mưa to kèm dông, lốc, gió giật mạnh; ảnh hưởng Hạnh Phúc, Sơn Lương, Quy Mông, Trạm Tấu, Đông Cuông, Cầu Thia, Tân Hợp.	Thiệt hại nhà ở, cây trồng và cột điện.
12	Từ đêm 29 đến ngày 31/5/2026	Mưa to, sấm sét kèm dông, lốc; ảnh hưởng Võ Lao, Bản Lầu, Nậm Chày, Tằng Lỏong.	Thiệt hại nhà ở, cây trồng, thủy sản, chăn nuôi, thủy lợi và giao thông; có sơ tán dân.
13	Từ chiều 04/6 đến rạng sáng 05/6/2026	Mưa vừa, có nơi mưa to kèm dông, lốc, gió giật mạnh; ảnh hưởng Thượng Hà, Bảo Hà, Đông Cuông, Văn Chấn, Nghĩa Tâm, Phong Dụ Thượng, Cốc Lầu, Mường Khương, Tả Củ Tỷ, Sơn Lương, Quy Mông.	Thiệt hại 11 nhà; 50,407 ha cây trồng, lâm nghiệp; vật nuôi, thủy sản và công trình phụ trợ.
14	Từ chiều 08/6 đến ngày 09/6/2026	Mưa lớn, có nơi mưa rất to kèm dông, lốc; ảnh hưởng nhiều xã, phường, trong đó có Mù Cang Chải, Chế Tạo, Púng Luông, Nậm Chày, Hạnh Phúc, Mường Bo, Bản Hồ.	Thiệt hại nhà ở, 10,419 ha cây trồng, vật nuôi; sạt lở giao thông, 03 hạng mục thủy lợi và 05 cột điện.
15	Ngày 15/6 đến 16/6/2026	Mưa lớn gây sạt lở taluy dương tại Km11+300 tỉnh lộ 152B, thôn Nậm Cang, xã Mường Bo.	Khoảng 10.000 m3 đất đá che lấp mặt đường, gây ách tắc giao thông và nguy cơ sạt lở tiếp diễn.
16	Từ ngày 26/6 đến ngày 02/7/2026	Mưa to, dông, lốc, lũ quét và sạt lở đất tại khoảng 30 xã, phường; đợt bắt đầu trong tháng 6 và được cập nhật theo báo cáo kết thúc đợt.	Ảnh hưởng nhà ở, dân cư, nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản, giao thông, thủy lợi, cấp nước, điện và công trình công cộng.
17	Từ đêm 04/7 đến ngày 06/7/2026	Mưa lớn, dông lốc do ảnh hưởng hoàn lưu bão số 1; kèm theo sạt lở đất, ngập úng cục bộ, bùn đất tràn vào nhà tại Chế Tạo, Khao Mang, Mù Cang Chải, Púng Luông, Pha Long, Si Ma Cai, Lùng Phình, Cao Sơn, Mường Khương, Trấn Yên, Mường Bo và các tuyến giao thông.	Khoảng 73 nhà/hộ bị ảnh hưởng hoặc nằm trong khu vực nguy hiểm; 67,058 ha cây trồng; 313 con vật nuôi; 0,361 ha thủy sản; sạt lở giao thông và công trình hạ tầng; thiệt hại khoảng 6.300 triệu đồng.
18	Từ ngày 07/7 đến 08/7/2026	Mưa lớn, dông lốc do ảnh hưởng hoàn lưu bão số 1; ảnh hưởng Liên Sơn, Sơn Lương, Cầu Thia, Khao Mang, Pha Long, Si Ma Cai, Mường Khương và các tuyến quốc lộ, đường tỉnh.	Khoảng 42 nhà/hộ bị ảnh hưởng; 17,002 ha cây trồng; 0,009 ha ao cá và khoảng 70 kg cá bị cuốn trôi; hư hỏng thủy lợi, cấp nước, điện, giao thông; thiệt hại khoảng 2.389 triệu đồng.

TT	Thời gian	Loại hình, phạm vi ảnh hưởng chủ yếu	Thiệt hại nổi bật
19	Từ tối 08/7 đến ngày 10/7/2026	Mưa lớn, dông lốc, ngập úng và sạt lở tại Mường Khương, Trấn Yên, Bảo Ái, Yên Thành, Phúc Khánh, Cảm Nhân, Khao Mang, Thác Bà, Yên Bình, Bát Xát, Minh Lương và các tuyến giao thông.	Có 23 nhà/hộ bị ảnh hưởng, 02 hộ được di dời phòng tránh; 124,37 ha cây trồng; hư hỏng giao thông, thủy lợi, nhà văn hóa; thiệt hại trên 2.900 triệu đồng.
20	Từ đêm 15/7 đến ngày 22/7/2026	Mưa lớn, dông lốc, sét, sạt lở đất và ngập úng cục bộ tại 13 xã: Minh Lương, Nậm Xé, Dương Quỳ, Púng Luông, Nậm Chày, Khao Mang, Mù Cang Chải, Lao Chải, Hạnh Phúc, Chế Tạo, Mường Khương, Bản Xèo, Cao Sơn.	458 nhà ở bị ảnh hưởng, hư hỏng hoặc phải di dời; ít nhất 126 hộ được sơ tán; 126,086 ha cây trồng, 0,4895 ha thủy sản, 414 con vật nuôi; ít nhất 577.857,6 m^3 đất đá, bùn sạt lở; thiệt hại khoảng 123.191 triệu đồng.
21	Chiều và tối ngày 22/7/2026	Mưa lớn kèm dông, lốc cục bộ tại Lào Cai, Cam Đường, Phong Hải, Gia Phú, Bản Hồ, Âu Lâu, Chấn Thịnh và một số tuyến quốc lộ, đường tỉnh.	09 nhà bị tốc mái; 01 nhà có taluy âm sạt lở phía trước nhưng chưa ảnh hưởng kết cấu; 5,1 ha cây trồng; hư hỏng giao thông và 02 công trình nhà văn hóa; thiệt hại đã xác định khoảng 450 triệu đồng.

II. TỔNG HỢP THIỆT HẠI

Sau khi rà soát, chuẩn hóa số liệu giữa các báo cáo đợt, hạn chế cộng trùng giữa báo cáo địa phương và báo cáo chuyên ngành, kết quả tổng hợp từ đầu năm đến ngày 23/7/2026 như sau:

1. Thiệt hại về người

Có 01 người chết, 15 người bị thương. Các trường hợp bị thương đã được chính quyền địa phương và lực lượng chức năng hỗ trợ, đưa đi cấp cứu, điều trị kịp thời.

2. Thiệt hại về nhà ở, dân cư

Toàn tỉnh có 7.927 nhà ở bị thiệt hại, ảnh hưởng, trong đó: 26 nhà bị sập, trôi, đổ hoàn toàn; 85 nhà phải di dời khẩn cấp; 75 nhà bị hư hỏng nặng; 3.155 nhà bị tốc mái, hỏng mái và 4586 nhà bị hư hỏng, tốc mái, sạt lở ảnh hưởng.

3. Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp

Tổng diện tích cây trồng bị thiệt hại, ảnh hưởng là 1.942,38 ha, trong đó thiệt hại: 248,11 ha cây lúa, mạ; 484,08 ha cây hàng năm; 288,43 ha cây trồng lâu năm; 106,31 ha lâm nghiệp và ảnh hưởng 815,43 ha cây trồng. Thiệt hại xảy ra do mưa đá, dông lốc, ngập úng, sạt lở ruộng bậc thang, vùi lấp, cuốn trôi và gãy đổ.

4. Thiệt hại về chăn nuôi, thủy sản

Thiên tai làm thiệt hại 2.497 con gia súc, gia cầm và vật nuôi; 8,2975 ha diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại, ảnh hưởng; khoảng 70 kg cá bị cuốn trôi. Ngoài ra, một số lồng nuôi cá, bể nuôi cá, ao nuôi và cơ sở nuôi trồng thủy sản bị hư hỏng, thất thoát sản lượng.

5. Thiệt hại về công trình hạ tầng, công trình công cộng

Thiên tai làm ít nhất 23 điểm trường, 13 nhà văn hóa, 103 công trình, tuyến kênh mương thủy lợi và 98 cột điện bị ảnh hưởng, hư hỏng. Nhiều tuyến đường giao thông, cầu tạm, ngầm tràn, cống, công trình cấp nước, điện, viễn thông, trụ sở, nhà xưởng, chuồng trại, cây xanh và tài sản khác của Nhà nước, Nhân dân bị sạt lở, tốc mái, gãy đổ hoặc hư hỏng.

Một số thiệt hại đáng chú ý gồm các điểm sạt lở taluy trên quốc lộ, đường tỉnh và đường giao thông nông thôn; cầu tạm, cầu gỗ bị cuốn trôi hoặc hư hỏng; cầu treo Yên Phú, xã Xuân Ái bị lệch nghiêng, tụt cáp; điểm sạt lở khoảng 10.000 m^3 tại Km11+300 tỉnh lộ 152B; riêng đợt từ ngày 15/7 đến ngày 22/7 đã thống kê tối thiểu 577.857,6 m^3 đất, đá, bùn sạt lở, nhiều công trình thủy lợi, cấp nước, điện và giao thông bị hư hỏng.

6. Tổng giá trị thiệt hại: Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai từ đầu năm đến ngày 23/7/2026 ước **trên 241,82 tỷ đồng**.

Bảng 02. Số liệu thiệt hại tổng hợp

TT	Nội dung	Kết quả tổng hợp
1	Người	01 người chết, không có người mất tích; 15 người bị thương.
2	Nhà ở	7.927 nhà bị thiệt hại, ảnh hưởng; riêng đợt 15-22/7 có ít nhất 126 hộ được sơ tán, di chuyển đến nơi an toàn.
3	Sản xuất nông nghiệp	1.942,381 ha cây trồng bị thiệt hại, ảnh hưởng.
4	Chăn nuôi	2.497 con gia súc, gia cầm và vật nuôi bị thiệt hại.
5	Thủy sản	8,2975 ha diện tích nuôi trồng thủy sản bị thiệt hại, ảnh hưởng; khoảng 70 kg cá bị cuốn trôi.
6	Giáo dục, văn hóa	Ít nhất 23 điểm trường và 13 nhà văn hóa bị ảnh hưởng, hư hỏng.

TT	Nội dung	Kết quả tổng hợp
7	Thủy lợi, điện	103 công trình, tuyến kênh mương thủy lợi và 98 cột điện bị ảnh hưởng, hư hỏng.
8	Giá trị thiệt hại	Ước trên **241,82** tỷ đồng.
9	Kinh phí đề xuất, nhu cầu hỗ trợ	Lũy kế khoảng **155.330,45** triệu đồng.

III. CÔNG TÁC THEO DÕI, CHỈ ĐẠO, ỨNG PHÓ

Cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai cấp tỉnh đã duy trì chế độ trực ban, theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết; tiếp nhận, tổng hợp thông tin từ cơ sở; kịp thời chuyển tải bản tin dự báo, cảnh báo và tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo ứng phó phù hợp với từng loại hình thiên tai.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh chỉ đạo kiểm tra hiện trường, rà soát khu vực nguy hiểm, sơ tán dân, tổ chức chốt chặn, cắm biển cảnh báo, phân luồng giao thông và huy động lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả theo phương châm "bốn tại chỗ".

Các địa phương đã huy động lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai, công an, quân sự, đoàn thể và Nhân dân hỗ trợ di chuyển người, tài sản; che chắn, sửa chữa tạm nhà ở; thu dọn cây đổ; khơi thông dòng chảy; xử lý bước đầu các điểm sạt lở, công trình thủy lợi, điện, cấp nước và giao thông bị hư hỏng.

IV. KẾT QUẢ KHẮC PHỤC HẬU QUẢ VÀ HỖ TRỢ

1. Công tác khắc phục hậu quả

Công tác khắc phục được triển khai theo thứ tự ưu tiên: bảo đảm an toàn tính mạng, ổn định nơi ở, khôi phục giao thông và hạ tầng thiết yếu, phục hồi sản xuất và sinh kế. Phần lớn nhà bị tốc mái, công trình phụ trợ hư hỏng nhẹ đã được địa phương và Nhân dân sửa chữa, gia cố bước đầu.

Đối với sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và thủy sản, các địa phương đã hướng dẫn Nhân dân vệ sinh đồng ruộng, tiêu độc khử trùng, chăm sóc phục hồi cây trồng, thu gom xử lý vật nuôi bị chết, sửa chữa ao, bể, lồng nuôi và rà soát nhu cầu giống, vật tư để khôi phục sản xuất.

Đối với các công trình hạ tầng, đơn vị quản lý đã kiểm tra, khắc phục bước đầu các điểm sạt lở, cầu cống, ngầm tràn, tuyến đường, kênh mương, cột điện, công trình

cấp nước và công trình công cộng; các hạng mục có khối lượng lớn tiếp tục được khảo sát, lập phương án xử lý.

2. Công tác hỗ trợ khắc phục thiệt hại

Từ đầu năm 2026 đến nay, thiên tai đã gây thiệt hại về nhà ở của người dân, sản xuất nông nghiệp và các công trình hạ tầng kỹ thuật tại nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh. Ngay sau khi thiên tai xảy ra, các địa phương đã huy động lực lượng, phương tiện và nguồn lực tại chỗ để hỗ trợ người dân khắc phục nhà ở, thu dọn đất đá sạt lở, khôi phục sản xuất và sửa chữa tạm thời các công trình hạ tầng bị hư hỏng. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các địa phương tổng hợp nhu cầu kinh phí hỗ trợ là **155.330.45 triệu đồng**, cụ thể theo từng nhóm như sau:

2.1. Thiệt hại và hỗ trợ về người

Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất hỗ trợ về nhà ở là **40 triệu đồng**, trong đó:

- Đợt 1 đã đề xuất và được phê duyệt hỗ trợ 20 triệu đồng đồng từ nguồn ngân sách tỉnh.

- Đợt 2 đã trình đề nghị hỗ trợ 20 triệu đồng, hiện chưa được phân bổ.

2.2. Thiệt hại và hỗ trợ về nhà ở

Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất hỗ trợ về nhà ở là **28.788 triệu đồng**, trong đó:

- Đợt 1 đã đề xuất và được phê duyệt hỗ trợ 6.558 triệu đồng, gồm 6.258 triệu đồng từ nguồn Ban Vận động cứu trợ tỉnh và 300 triệu đồng từ nguồn ngân sách tỉnh.

- Đợt 2 đã trình đề nghị hỗ trợ 13.688 triệu đồng, hiện chưa được phân bổ.

- Đợt 3 đang tổng hợp nhu cầu hỗ trợ 8.542 triệu đồng, gồm: xã Lao Chải 4.760 triệu đồng; xã Khao Mang 2.386 triệu đồng; xã Mù Cang Chải 566 triệu đồng và xã Chế Tạo 830 triệu đồng.

Các địa phương đã tổ chức thăm hỏi, động viên, hỗ trợ người dân di chuyển người và tài sản đến nơi an toàn; huy động lực lượng hỗ trợ tháo dỡ, che chắn và sửa chữa tạm thời nhà ở. Tuy nhiên, nhiều hộ dân có hoàn cảnh khó khăn, không có khả năng tự khắc phục, cần được hỗ trợ kinh phí để sửa chữa, xây dựng lại nhà ở và sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Thiệt hại và hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp

Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp là **11.066,98 triệu đồng**, trong đó:

- Đợt 1 đã được UBND tỉnh phê duyệt và phân bổ 875,210 triệu đồng.

- Đợt 2 đã trình đề nghị hỗ trợ 9.629,594 triệu đồng, hiện chưa được phân bổ.

- Đợt 3 đang tổng hợp nhu cầu hỗ trợ 562,18 triệu đồng, gồm: xã Lao Chải 472,112 triệu đồng; xã Khao Mang 16,798 triệu đồng; xã Mù Cang Chải 53,265 triệu đồng và xã Chế Tạo 20 triệu đồng.

Các địa phương đã hướng dẫn người dân vệ sinh đồng ruộng, khơi thông dòng chảy, tận thu sản phẩm còn khả năng sử dụng, xử lý môi trường chăn nuôi và chủ động chuẩn bị cây, con giống để khôi phục sản xuất. Tuy nhiên, nguồn lực của người dân và ngân sách địa phương còn hạn chế, cần được hỗ trợ cây giống, con giống, vật tư và kinh phí khôi phục sản xuất theo quy định.

2.4. Thiệt hại và hỗ trợ khắc phục các công trình hạ tầng kỹ thuật

Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất hỗ trợ khắc phục các công trình hạ tầng kỹ thuật là **115.435,470 triệu đồng**, tập trung tại 04 địa phương thuộc đợt 3, gồm:

- Xã Lao Chải đề nghị hỗ trợ 41.428,790 triệu đồng.

- Xã Khao Mang đề nghị hỗ trợ 4.806,680 triệu đồng.

- Xã Mù Cang Chải đề nghị hỗ trợ 39.000 triệu đồng.

- Xã Chế Tạo đề nghị hỗ trợ 30.200 triệu đồng.

Các địa phương đã huy động máy móc, nhân lực hót dọn đất đá, khơi thông các vị trí ách tắc, sửa chữa tạm thời những đoạn đường bị hư hỏng và cắm biển cảnh báo tại các khu vực nguy hiểm. Tuy nhiên, khối lượng đất đá sạt lở lớn, nhiều tuyến đường và công trình bị hư hỏng nặng, vượt quá khả năng cân đối ngân sách của địa phương, cần được tỉnh hỗ trợ kinh phí để khắc phục, sửa chữa, bảo đảm giao thông và duy trì hoạt động của các công trình hạ tầng thiết yếu.

Tổng nhu cầu kinh phí đề xuất hỗ trợ thuộc 04 nhóm nêu trên là **155.330,45 triệu đồng**, gồm:

- Hỗ trợ về người: 40 triệu đồng.

- Hỗ trợ về nhà ở: 28.788 triệu đồng.

- Hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp: 11.081,98 triệu đồng.

- Hỗ trợ khắc phục các công trình hạ tầng kỹ thuật: 115.435,47 triệu đồng.

Trong đó, kinh phí đã được phê duyệt, phân bổ là 7.453,21 triệu đồng; kinh phí đã trình nhưng chưa được phân bổ là 23.337,594 triệu đồng; kinh phí đang tiếp tục rà soát, tổng hợp là 124.539,65 triệu đồng.

Đề nghị UBND tỉnh xem xét, ưu tiên bố trí kinh phí hỗ trợ các địa phương khắc phục nhà ở, khôi phục sản xuất nông nghiệp và sửa chữa các công trình hạ tầng kỹ thuật bị thiệt hại, góp phần sớm ổn định đời sống, sản xuất của Nhân dân và bảo đảm hoạt động bình thường của các công trình thiết yếu.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Công tác chỉ đạo, ứng phó và khắc phục hậu quả được triển khai kịp thời; thông tin cảnh báo được chuyển đến cơ sở; lực lượng tại chỗ được huy động nhanh, góp phần hạn chế thiệt hại về người. Các đợt thiên tai từ ngày 04/7 đến ngày 22/7 không phát sinh thêm thiệt hại về người; các địa phương đã sơ tán, di dời kịp thời các hộ dân tại khu vực có nguy cơ cao.

Việc rà soát, tổng hợp số liệu theo từng đợt từng bước được chuẩn hóa; các địa phương chủ động kiểm tra thực tế, cập nhật số liệu và tổ chức khắc phục, hỗ trợ Nhân dân ổn định đời sống, phục hồi sản xuất.

2. Tồn tại, hạn chế

Một số báo cáo ban đầu của địa phương còn chậm, chưa đầy đủ hoặc chưa thống nhất cách phân loại nhà bị thiệt hại, nhà nằm trong vùng nguy cơ, diện tích cây trồng và thủy sản.

Việc xác định khối lượng, giá trị thiệt hại đối với giao thông, thủy lợi, cấp nước và các công trình hạ tầng lớn cần nhiều thời gian khảo sát, lập hồ sơ; nguồn lực khắc phục tại một số địa phương còn hạn chế.

VI. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, duy trì nghiêm chế độ trực ban; kịp thời truyền tin dự báo, cảnh báo đến chính quyền cơ sở và Nhân dân.

- Rà soát, cập nhật phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro; kiểm tra các khu dân cư, công trình, tuyến giao thông, hồ đập, đê kè, ngầm tràn và khu vực có nguy cơ lũ quét, sạt lở đất.

- Tổ chức sơ tán, di dời kịp thời các hộ dân tại khu vực nguy hiểm; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, vật tư, nhu yếu phẩm theo phương châm "bốn tại chỗ".

- Đôn đốc các địa phương, đơn vị hoàn thiện hồ sơ thống kê, đánh giá thiệt hại; chuẩn hóa số liệu, tránh trùng lặp và bảo đảm đủ căn cứ đề xuất hỗ trợ.

- Ưu tiên khắc phục nhà ở, giao thông, thủy lợi, cấp nước, điện, trường học, nhà văn hóa và các công trình thiết yếu; phục hồi sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi, thủy sản và sinh kế của người dân.

- Tăng cường kiểm tra an toàn đập, hồ chứa, công trình thủy lợi, đê kè và khu vực hạ du; xử lý kịp thời các điểm sạt lở, ách tắc, nguy cơ mất an toàn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng phòng tránh dông lốc, sét, mưa đá, lũ quét, sạt lở đất; củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai tại cơ sở.

VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách tỉnh, Quỹ phòng, chống thiên tai và các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; trước mắt ưu tiên các nhiệm vụ cấp bách gồm: bảo đảm giao thông bước 1 tại các xã Chế Tạo, Mù Cang Chải, Lao Chải và Khao Mang; bố trí nơi ở an toàn cho các hộ phải di dời khẩn cấp; sửa chữa nhà ở, công trình thủy lợi, cấp nước và các công trình hạ tầng thiết yếu; hỗ trợ khôi phục sản xuất nông nghiệp theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn UBND các xã hoàn thiện hồ sơ; kiểm tra, thẩm định nhu cầu hỗ trợ và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí theo thứ tự ưu tiên, mức độ cấp bách, khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành; bảo đảm đúng đối tượng, đúng định mức, không trùng lặp giữa các chương trình, dự án và nguồn vốn.

3. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị quản lý đường bộ kiểm tra, xác định cụ thể khối lượng, mức độ hư hỏng và giải pháp khắc phục đối với các tuyến giao thông, cầu, cống bị thiệt hại; hướng dẫn triển khai các biện pháp bảo đảm giao thông trước mắt và đề xuất phương án sửa chữa, đầu tư khôi phục lâu dài đối với các công trình vượt quá khả năng xử lý của địa phương.

4. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, rà soát thiệt hại về sản xuất nông nghiệp, công trình thủy lợi, cấp nước nông thôn; hướng dẫn các địa phương xác định đối tượng, mức hỗ trợ và hồ sơ đề nghị hỗ trợ theo quy định. Đồng thời, chủ trì rà soát quỹ đất, hiện trạng sử dụng đất, quy hoạch và thủ tục liên quan đến đất lâm nghiệp để tham mưu phương án bố trí nơi ở an toàn cho 29 hộ tại xã Chế Tạo, 17 hộ tại xã Khao Mang và 09 hộ tại xã Lao Chải chưa xác định được vị trí tái định cư.

5. Giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 tỉnh đẩy nhanh tiến độ hoàn thành khu tái định cư Háng Bờ Ha A để sớm bố trí các hộ dân đủ điều kiện vào ở; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Xây dựng, UBND xã Khao Mang và các đơn vị liên quan khảo sát, đánh giá sự cần thiết, quy mô và khả năng đầu tư khu tái định cư tại địa bàn xã Hồ Bốn cũ, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

6. Giao các đơn vị điện lực, viễn thông và các đơn vị quản lý công trình hạ tầng liên quan khẩn trương kiểm tra, sửa chữa, khôi phục hệ thống điện, thông tin liên lạc và các công trình thiết yếu bị ảnh hưởng; chủ động phương án bảo đảm cung cấp dịch vụ an toàn, liên tục tại các khu vực bị thiên tai.

7. UBND các xã có thiệt hại tiếp tục thực hiện phương châm "bốn tại chỗ", huy động lực lượng, phương tiện khắc phục hậu quả; tổ chức cảnh giới, cắm biển cảnh

báo, khoanh vùng và kiên quyết không để người dân trở lại khu vực có nguy cơ sạt lở khi chưa bảo đảm an toàn. Khẩn trương rà soát, xác nhận đầy đủ khối lượng, giá trị thiệt hại, nhu cầu hỗ trợ; hoàn thiện hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và gửi cơ quan chuyên môn thẩm định theo quy định.

Trên đây là Báo cáo tình hình thiệt hại do thiên tai từ đầu năm đến ngày 23/7/2026 và nhiệm vụ trọng tâm thời gian tới trên địa bàn tỉnh Lào Cai./.

Nơi nhận:
- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia (Báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (Báo cáo);
- Ban Chỉ huy PTDS tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Văn phòng Thường trực PTDS tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Phòng QLXDCT TL PCTT;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH LÀO CAI

Nguyễn Thái Bình